

Bản án số: 292/2025/HS-PT

Ngày: 15-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1/ Ông Huỳnh Văn Trục

2/ Ông Phan Thanh Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng KH1 - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 220/2025/TLPT-HS, ngày 29/5/2025 đối với bị cáo Chu Văn K do có kháng cáo của bị cáo Chu Văn K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo có kháng cáo: Chu Văn K; sinh ngày: 26/3/1987 tại tỉnh Đắk Nông (nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi đăng ký thường trú: thôn K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Đắk Nông (nay là xã K3, tỉnh Lâm Đồng); Nơi cư trú hiện nay: 311/1D tổ 4, khu phố 1, phường A1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A1, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn K4 và bà Nguyễn Thị K5; có vợ: Nguyễn Thị K6; có 04 người con: lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa)

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Trần Hoàng Sơn H, bị hại Nguyễn Lâm Thế T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Đặng Tồn L, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Tấn H2 đều không có kháng cáo và vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09/8/2020, Nguyễn Lâm Thế T cùng với Nguyễn Trần Hoàng Sơn H và một số người bạn (chưa xác định) đến quán Bia Tươi V, địa chỉ số 311/1D tổ 4, khu phố 1, phường A1, Quận A để uống bia, trong lúc ăn uống thì trong nhóm xảy ra mâu thuẫn, lúc này chủ quán Bia Tươi V là Chu Văn K cầm ly bia sang mời bàn nhậu để giải quyết mâu thuẫn. Khi K vừa mời bia xong, thì giữa K và H xảy ra mâu thuẫn do K mời uống bia mà H không uống nên K dùng tay đánh vào mặt H thì H cầm ly bia (loại ly thủy tinh) đánh vào mặt K làm ly bia vỡ gây thương tích (K cho rằng H dùng ly bia đánh 02 cái vào vùng mặt K). Lúc này, T ôm K lại để can ngăn khiến cả 02 ngã xuống nền nhà, H bỏ chạy thì bị một thanh niên (chưa xác định) cầm dây xích đuổi đánh gây thương tích vùng đầu, chân và lưng. Sau đó, K chạy vào khu vực bếp ăn của quán lấy 01 con dao (dài khoảng 50 cm, lưỡi dao dài khoảng 35 cm) chạy ra truy đuổi thì nhiều người bỏ chạy, chỉ còn T ngồi tại bàn nhậu, đồng thời K la lớn cho Đặng Tồn L (nhân viên của quán) đóng cổng quán lại, tiếp đến K cầm dao chém liên tiếp 02 cái thì T dùng ghế đỡ nên T bị ngã xuống đất, K tiếp tục cầm dao chém 01 cái trúng vào tay trái của T gây thương tích, T đưa chân lên để đỡ thì bị K cầm dao chém liên tiếp 02 cái trúng vào hai chân của T gây thương tích; T leo ra hàng rào rồi bỏ chạy. Sau khi sự việc xảy ra thì Nguyễn Lâm Thế T và Chu Văn K được điều trị tại Bệnh viện Quân y 175. Đến ngày 23/9/2020, Nguyễn Lâm Thế T đến Công an phường A1, Quận A trình báo sự việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, quá trình điều tra bổ sung Chu Văn K đã thay đổi lời khai và khai nhận Nguyễn Trần Hoàng Sơn H dùng ly thủy tinh có bia đánh K 01 cái vào vùng mặt bị thương tích như trên, trước đây K khai H đánh 02 cái là không đúng. Ngoài ra Chu Văn K khai mục đích la lớn “đóng cổng” không phải kêu Nguyễn Thị H1, Đặng Tồn L đóng cổng để nhóm của Nguyễn Lâm Thế T sợ bỏ đi. Lời khai của Chu Văn K phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị H1 khai đóng cửa để can ngăn không cho đánh nhau.

Đối với Nguyễn Trần Hoàng Sơn H khai sau khi bị K dùng tay trái đâm trúng vùng mắt phải của H thì H liền cầm ly bia loại ly thủy tinh có quai (có chứa ít bia) đánh 01 cái hướng từ trái qua phải trúng vào vùng mặt K làm ly bia vỡ gây thương tích cho K. Khi Nguyễn Lâm Thế T ôm K can ngăn thì H bỏ chạy ra khỏi quán không tiếp tục đánh K. Lúc này, có một thanh niên (chưa xác định) cầm dây xích đuổi đánh H gây thương tích tại vùng đầu, vùng lưng và chân của H. Quá trình điều tra H không có yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với K và người thanh niên đã gây thương tích cho H. Trong quá trình điều tra Nguyễn Trần Hoàng Sơn H do bỏ đi khỏi địa phương nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã ra quyết định truy nã

đến ngày 06/6/2024 thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12 phát hiện bắt giữ theo quyết định truy nã.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 947/TCT-20 ngày 16/10/2020 của trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Lâm Thế T, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết tH1 mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt da, đứt cơ dạng ngón cái, cơ duỗi ngón cái ngắn, dài, cơ duỗi chung các ngón, cơ duỗi riêng ngón II và ngón V, cơ duỗi cổ tay trụ, gãy hở thân xương trụ, đã được phẫu thuật mở rộng hai đầu vết thương khâu nối gân, kết hợp xương, hiện còn:

+ Sẹo chêm và mổ kích thước 12,1x (0,15-0,3) cm tại cẳng tay.

+ Tổn thương thần kinh gian cốt sau trên diện cơ, khám lâm sàng hạn chế duỗi bàn ngón tay, hạn chế vận động các ngón của bàn tay có tỷ lệ 29% (hai mươi chín phần trăm). Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm gây đứt da đã được khâu, hiện còn một sẹo kích thước 9 x 0,2 cm tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng chân phải, ổn định có tỷ lệ 02% (hai phần trăm) thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% (ba mươi phần trăm).

3. Kết luận khác: không

Tất cả các thương tích được nêu trong kết luận giám định đều không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 989/TCT.20 ngày 29/10/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Chu Văn K, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Quân y 175 ngày nhập viện 09/8/202 và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 25/9/2020:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng gò má phải kích thước 3,5 x (1-1,2cm) có tỷ lệ 06% (sáu phần trăm).

+ Một sẹo vùng mặt dưới mắt phải kích thước 1,7 x 0,1 cm có tỷ lệ 03% (ba phần trăm).

+ Một sẹo vùng trán trái kích thước 2 x (0,3-0,7 cm) có tỷ lệ 03% (ba phần trăm).

Các thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

+ Một sẹo mặt trước 1/3 dưới cằm tay trái kích thước 1,3 x 0,2cm, có tỷ lệ 01% (một phần trăm), thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (mười hai phần trăm).

3. Kết luận khác: không.

Vật chứng thu giữ: không.

Phản dân sự: Chu Văn K đã tự thỏa thuận bồi thường cho Nguyễn Lâm Thế T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Chu Văn K và Nguyễn Trần Hoàng Sơn H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Chu Văn K, Nguyễn Trần Hoàng Sơn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định như sau:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Chu Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Hoàng Sơn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2024.

Đồng thời, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/4/2025, bị cáo Chu Văn K có đơn kháng cáo, đề nghị xem xét lại hành vi của bị cáo gây thương tích do vượt quá phòng vệ chính đáng theo Điều 136 Bộ luật hình sự và đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt là cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Chu Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định. Ban đầu, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo về tội gây thương tích trong trường hợp vượt quá phòng vệ chính đáng và cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ; sau đó bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Sau khi xem xét tất cả các tình tiết trong vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Chu Văn K không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 03/4/2025, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử sơ thẩm, đến ngày 08/4/2025, bị cáo có đơn kháng cáo về tội danh và hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chu Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 09/8/2020, trong lúc mời uống bia tại quán Bia Tươi V, địa chỉ: số 311/1D tổ 4, khu phố 1, phường A1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì Chu Văn K và Nguyễn Trần Hoàng Sơn H đã xảy ra mâu thuẫn xô xát nên K dùng tay đâm vào mặt H, còn H dùng ly bia thủy tinh đánh vào mặt K 01 cái thì ly thủy tinh bị bể gây thương tích cho K (qua giám định có tỷ lệ thương tật là 12%). Lúc này, Nguyễn Lâm Thế T chạy đến can ngăn và ôm K lại thì K vùng thoát ra khỏi sự can ngăn của T và chạy vào bếp lấy dao cầm trên tay chạy ra bàn nhậu của T chém 02 nhát gây thương tích cho Nguyễn Lâm Thế T với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 30%.

Do đó, Tòa án nhân dân Quận 12 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử bị cáo Chu Văn K và Nguyễn Trần Hoàng Sơn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để lo cho gia đình và nuôi 04 con nhỏ.

Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát từ việc bị cáo tát H nên H tức giận dùng ly bia đập vào mặt bị cáo, gây thương tích cho bị cáo. Nơi xảy ra vụ việc là tại quán của bị cáo, bị cáo có đủ điều kiện để tránh xung đột tiếp theo nhưng bị cáo lại chạy xuống khu vực bếp, lấy dao chém anh T (là người can ngăn) nhiều nhất gây thương tích cho anh T với tỷ lệ là 30% nên việc bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng là không có cơ sở. Hành vi của bị cáo Chu Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người, được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho người dân, nên cần phải có mức án nghiêm mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Chu Văn K là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết, chứng cứ nào mới để làm cơ sở xem xét cho kháng cáo của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Lập luận trên đây là căn cứ để chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Văn K; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh).

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P. PV06- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Phòng THADS KV2 – TP.HCM; (2)
- TAND KV2 – TP.HCM; (2)
- VKSND KV2 – TPHCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ. (20) (5)

Lê Thị Thương Huyền